

SỞ GD-ĐT TP ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỀN
KẾ HOẠCH THHN LỚP 12
GV: Lê Thị Hiệp

Tiết 10 đến tiết 18

CHỦ ĐỀ 2: "TÔI TRƯỞNG THÀNH"
(9 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân
- Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và đam mê
- Nhận diện đặc điểm của con người có tư duy độc lập
- Nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi
- Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống
- Giới thiệu đam mê của bản thân
- Rèn luyện ý chí của bản thân
- Thể hiện khả năng tư duy độc lập
- Thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi
- Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Năng lực đặc thù:

- *Thích ứng với cuộc sống:* Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân; Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Thể hiện được cách ứng xử, giao tiếp phù hợp với tình huống.

3. Phẩm chất

- Nhân ái.
- Chăm chỉ, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – KNTT*. Thu thập tranh ảnh liên quan đến chủ đề.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị các nhiệm vụ cần thực hiện trong SBT và rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – KNTT*
- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
- Kế hoạch rèn luyện bản thân trong cuộc sống hằng ngày.
- Kế hoạch tuyên truyền về tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.
- Giấy A0, A4, bút dạ, bảng dính/nam châm dính bảng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Ổn định lớp (5 phút)

- Giáo viên ổn định lớp, kiểm tra sĩ số.

2. TIẾN TRÌNH BÀI HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- **Mục tiêu:** Kích thích sự hứng thú của học sinh và định hướng vào chủ đề "Tôi Trưởng Thành".
- **Hoạt động:** Trò chơi "Mảnh ghép trưởng thành".
- **Cách thực hiện:**
 - Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm, phát cho mỗi nhóm một bộ mảnh ghép về các biểu hiện của sự trưởng thành (ví dụ: tự lập, trách nhiệm, tự tin).
 - Học sinh thảo luận và ghép các mảnh lại thành một bức tranh hoàn chỉnh, đồng thời trình bày ý nghĩa của từng mảnh ghép.
- **Phương pháp:** Trò chơi, thảo luận nhóm.
- **Kết quả mong đợi:** Học sinh nhận biết được các yếu tố cơ bản của sự trưởng thành.

- GV dẫn dắt HS vào chủ đề 2: “ Tôi trưởng thành”

B.TÌM HIỂU NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TRẢI NGHIỆM/KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1. Xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân

a. Mục tiêu: Học sinh hiểu rõ về những biểu hiện của sự trưởng thành.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và đam mê theo các nội dung:

- Chơi trò chơi “Đoán xem người đó là ai”

- Nhận dạng những biểu hiện trưởng thành của cá nhân

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về những biểu hiện của sự trưởng thành và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1:</i> Chơi trò chơi “Đoán	1. Xác định những biểu hiện

xem người đó là ai” Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – GV tổ chức trò chơi “Đoán xem người đó là ai”, chia nhóm thảo luận kín để lựa chọn “người bí mật” và viết những mô tả 5 biểu hiện trưởng thành cần thiết về người đó. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và làm việc nhóm - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận – GV mời từng nhóm nêu các mô tả về “người bí mật”, các nhóm khác lắng nghe và đoán tên “người bí mật” có các đặc điểm được mô tả. Nhóm nào đoán nhanh nhất thì nhóm đó thắng cuộc. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	trưởng thành của cá nhân - Chơi trò chơi “Đoán xem người đó là ai”
Nhiệm vụ 2: Nhận dạng những biểu hiện trưởng thành của cá nhân Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân để thực hiện nhiệm vụ: Nhận dạng những biểu hiện trưởng thành của cá nhân Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và Nhận dạng những biểu hiện	- Nhận dạng những biểu hiện trưởng thành của cá nhân + Trưởng thành về thể chất + Trưởng thành về tâm lí + Trưởng thành về xã hội

trưởng thành của cá nhân - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số HS nhận dạng những biểu hiện trưởng thành của cá nhân - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
--	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và đam mê

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được những biểu hiện của phẩm chất ý chí và đam mê

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và đam mê theo các nội dung:

- Thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân
- Chia sẻ những biểu hiện của ý chí và đam mê của bản thân.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về biểu hiện của phẩm chất ý chí và đam mê và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân để thực hiện nhiệm vụ: <i>Chỉ ra những biểu hiện của phẩm chất ý chí và đam mê trong tình huống sgk.</i> Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và liệt kê những tình huống nêu những biểu hiện của phẩm chất ý chí,	2. Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và đam mê - Thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân + Biểu hiện của phẩm chất, ý chí + Biểu hiện của sự đam mê

sự đam mê của cá nhân - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số HS chia sẻ với các bạn trong lớp về những tình huống có sự thay đổi trong cuộc sống. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. Nhiệm vụ 2: Chia sẻ những biểu hiện của ý chí và đam mê của bản thân. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân để thực hiện nhiệm vụ: <i>Chia sẻ những biểu hiện của phẩm chất ý chí và đam mê trong tình huống sgk.</i> Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và <i>Chia sẻ những biểu hiện của phẩm chất ý chí và đam mê trong tình huống</i> - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số HS chia sẻ với các bạn trong lớp về những tình huống có sự thay đổi trong cuộc sống. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe,	- Chia sẻ những biểu hiện của ý chí và đam mê của bản thân.
---	---

nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
---	--

Hoạt động 3: Nhận diện đặc điểm của con người có tư duy độc lập

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nhận diện đặc điểm của con người có tư duy độc lập

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS nhận diện đặc điểm của con người có tư duy độc lập theo các nội dung

- Tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể để làm minh chứng
- Thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về nhận diện đặc điểm của con người có tư duy độc lập và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
• Nhiệm vụ 1: Tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể để làm minh chứng Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, mỗi nhóm chọn 1 trong 2 ý kiến trong SGK. – GV yêu cầu mỗi nhóm có nhiệm vụ đưa ra những ý kiến tán thành và không tán thành ý kiến của nhóm khác kèm theo những lập luận về ý kiến đó. Đồng thời hướng dẫn cách tổ chức tranh biện (tham khảo SGV). Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và thảo luận nhóm - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số HS chia sẻ	3. Nhận diện đặc điểm của con người có tư duy độc lập - Tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể để làm minh chứng

với các bạn trong lớp về những tình huống có sự thay đổi trong cuộc sống. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. <i>Nhiệm vụ 2: Thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – GV tổ chức cho HS thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập và báo cáo kết quả Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và HS thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số HS chia sẻ với các bạn trong lớp về những tình huống có sự thay đổi trong cuộc sống. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	- Thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập.
--	--

Hoạt động 4. Nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi theo các nội dung:

- Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống mà em đã trải qua hoặc đã biết.
- Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân.
- Thảo luận xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về khả năng thích ứng với sự thay đổi và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống mà em đã trải qua hoặc đã biết Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân để thực hiện nhiệm vụ: <i>Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống mà em đã trải qua hoặc đã biết.</i> Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và liệt kê những tình huống có sự thay đổi trong cuộc sống mà bản thân đã trải qua hoặc đã biết. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số HS chia sẻ với các bạn trong lớp về những tình huống có sự thay đổi trong cuộc sống. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận: <i>Trong cuộc sống cũng như trong học tập, mỗi người đều đã xảy ra những thay đổi theo những mức độ khác nhau.</i> - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	4. Nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi 4.1. Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống mà em đã trải qua hoặc đã biết <i>Những tình huống thích ứng với sự thay đổi:</i> - Thay đổi về môi trường sống. - Thay đổi môi trường học tập. - Thay đổi trong quan hệ gia đình. - ...

Nhiệm vụ 2: Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, đọc trường hợp trong SGK tr.18 và thực hiện nhiệm vụ:
Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân trong trường hợp dưới đây:

Quân chuyển đến một trường học mới, đường đi đến trường cũng xa hơn. Bố mẹ đi làm cả ngày, không về nhà buổi trưa như trước kia. Lớp của Quân có nhiều bạn học giỏi, đặc biệt là môn Tiếng Anh.

Quân tìm hiểu đường giao thông để kịp đưa em đi học và đến trường đúng giờ. Bạn sắp xếp thời gian, phân công em cùng làm việc nhà. Bạn chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài, tự đọc và nghe thêm các video để rèn luyện khả năng nghe, nói tiếng Anh. Quân tích cực tham gia các hoạt động tập thể ở lớp, trường, ở khu dân cư để làm quen với các bạn trong lớp và nơi cư trú.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận theo cặp, vận dụng hiểu biết để chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: *Sự thay đổi là quy luật của cuộc sống. Có những thay đổi có thể dễ dàng đến đón nhận những cũng có những*

4.2. Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân

Những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân:

- Tìm hiểu đường giao thông để chủ động đi học.

- Sắp xếp thời gian, phân công em cùng làm việc nhà giúp đỡ bố mẹ.

- Tự đọc và nghe thêm các video Tiếng Anh.

- Tham gia các hoạt động tập thể ở lớp, trường, khu dân cư để làm quen với các bạn.

<i>thay đổi làm xáo trộn cuộc sống của chúng ta. Vì vậy, chúng ta cần rèn luyện, thích nghi với sự thay đổi để học tập, làm việc hiệu quả.</i> - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 3: Thảo luận xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS vận dụng hiểu biết, liên hệ thực tế để viết ra những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi. - GV trình chiếu cho HS xem video về học tập mùa covid 19: <i>Thay đổi để thích ứng.</i> https://www.youtube.com/watch?v=Mc-8_5KAaOo (1:11 – 5:56) Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS liên hệ thực tế, bản thân và chia sẻ những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ về những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, rút kinh nghiệm (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá, kết luận: <i>Để phát triển bản thân, một trong những điều quan trọng là cần khám phá để hiểu về khả năng thích ứng với sự thay đổi của chính mình. Từ việc hiểu mình, mỗi người sẽ có cách thức phù hợp để thay đổi, hoàn thiện bản thân mỗi ngày.</i> - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	4.3. Thảo luận xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi <i>Những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi:</i> - Nhận biết được những đặc điểm mới, khác biệt so với trước kia qua quan sát và giao tiếp. - Bình tĩnh chấp nhận sự thay đổi. - Sẵn sàng học hỏi và thay đổi quan điểm, thói quen cũ của bản thân để phù hợp với hoàn cảnh. - Dự đoán tình huống có thể xảy ra nếu không thay đổi hành vi. - Xác định những điều cần điều chỉnh hoặc bổ sung trong hành vi, trong nhận thức của bản thân. - Lựa chọn những điều cần ưu tiên thay đổi. - Vui vẻ tham gia những hoạt động cộng đồng để nhanh thích ứng. - ...

C. THỰC HÀNH – TRẢI NGHIỆM/RÈN LUYỆN

Hoạt động 5. Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS thể hiện được cách cư xử

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống theo các nội dung:

- Sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống.
- Đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành.

c. Sản phẩm: HS thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
• Nhiệm vụ 1: Sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – GV yêu cầu các nhóm thảo luận, lựa chọn cách giải quyết tình huống 1 và 2 trong SGK, sau đó sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong từng tình huống. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và thảo luận nhóm - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một nhóm sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong từng tình huống. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	5. Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống - Sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống.
Nhiệm vụ 2: Đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng	

thành. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – GV tổ chức cho HS thảo luận đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành và báo cáo kết quả Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và HS thảo luận, đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số HS chia sẻ với các bạn trong lớp về những tình huống có sự thay đổi trong cuộc sống. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	- Đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành.
--	---

Hoạt động 6. Giới thiệu đam mê của bản thân

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS giới thiệu đam mê của bản thân

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS giới thiệu đam mê của bản thân theo các nội dung:

- Giới thiệu đam mê của bản thân và quá trình theo đuổi đam mê
- Kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau.

c. Sản phẩm: HS giới thiệu đam mê của bản thân và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
• Nhiệm vụ 1: Giới thiệu đam mê của bản thân và quá trình theo	6. Giới thiệu đam mê của bản thân • Giới thiệu đam mê của bản thân

đuổi đam mê Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – GV yêu cầu HS hoàn thiện bản giới thiệu dựa trên bản tự bạch về đam mê để giới thiệu đam mê của bản thân. – HS có cùng đam mê biên soạn, chuẩn bị bài giới thiệu đam mê của bản thân. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và hoàn thiện bản giới thiệu dựa trên bản tự bạch về đam mê để giới thiệu đam mê của bản thân. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một nhóm có cùng đam mê báo cáo - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. • Nhiệm vụ 2 Kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – GV tổ chức cho HS thảo luận lập kế hoạch kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau và báo cáo kết quả Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và HS thảo luận, kết nối với	và quá trình theo đuổi đam mê • Kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau.
--	---

những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số HS chia sẻ với các bạn trong lớp về những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
---	--

Hoạt động 7. Rèn luyện ý chí của bản thân

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS rèn luyện ý chí của bản thân

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS rèn luyện ý chí của bản thân theo các nội dung:

- Sắm vai thể hiện ý chí của bản thân trong các trường hợp
- Lựa chọn việc cần thể hiện ý chí để lập kế hoạch và thực hiện công việc
- Chia sẻ cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc

c. Sản phẩm: HS rèn luyện ý chí của bản thân và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
• Nhiệm vụ 1: Sắm vai thể hiện ý chí của bản thân trong các trường hợp Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – Tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm xác định cách giải quyết các tình huống trong SGK và phân công sắm vai thể hiện ý chí của bản thân. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và giải quyết vấn đề theo nhóm - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).	7. Rèn luyện ý chí của bản thân • Sắm vai thể hiện ý chí của bản thân trong các trường hợp

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm sắm vai thể hiện ý chí của bản thân trước lớp, các bạn góp ý.

- GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

- **Nhiệm vụ 2** : Lựa chọn việc cần thể hiện ý chí để lập kế hoạch và thực hiện công việc

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

– GV tiếp tục yêu cầu HS lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch thể hiện ý chí và báo cáo.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và HS thảo luận lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch thể hiện ý chí

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm báo cáo

- GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

- **Nhiệm vụ 3** : Chia sẻ cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ

- Lựa chọn việc cần thể hiện ý chí để lập kế hoạch và thực hiện công việc

- Chia sẻ cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc

học tập – GV tiếp tục yêu cầu HS chia sẻ cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và HS thảo luận chia sẻ cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện các nhóm báo cáo - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
---	--

Hoạt động 8. Thể hiện khả năng tư duy độc lập

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS thể hiện khả năng tư duy độc lập

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS thể hiện khả năng tư duy độc lập theo các nội dung:

- Tranh biện thể hiện khả năng tư duy độc lập
- Sắm vai xử lý các tình huống thể hiện là người có tư duy độc lập.

c. Sản phẩm: HS thể hiện khả năng tư duy độc lập và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
• Nhiệm vụ 1: Tranh biện thể hiện khả năng tư duy độc lập Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – GV yêu cầu HS đọc và chuẩn bị	8. Thể hiện khả năng tư duy độc lập • Tranh biện thể hiện khả năng tư duy độc lập

tranh biện về những nhận định trong SGK.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và tranh biện về những nhận định trong SGK.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện một nhóm tranh biện về những nhận định trong SGK.

- GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

- **Nhiệm vụ 2:** Sắm vai xử lý các tình huống thể hiện là người có tư duy độc lập.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

– Tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm xác định cách giải quyết các tình huống trong SGK và phân công sắm vai thể hiện là người có tư duy độc lập

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và HS thảo luận, phân công sắm vai thể hiện là người có tư duy độc lập

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện một số nhóm lên báo cáo

- Sắm vai xử lý các tình huống thể hiện là người có tư duy độc lập.

- GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
---	--

Hoạt động 9. Thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS Thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS Thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi theo các nội dung:

- Xác định những việc cần làm để thích ứng trong những trường hợp cụ thể
- Liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của bản thân
- Chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi.

c. Sản phẩm: HS Thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
• Nhiệm vụ 1: Xác định những việc cần làm để thích ứng trong những trường hợp cụ thể Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – GV yêu cầu HS đọc những trường hợp trong SGK và nêu những việc cần làm phù hợp để thích ứng. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và nêu những việc cần làm phù hợp để thích ứng. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện 1 HS báo cáo - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập	9. Thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi • Xác định những việc cần làm để thích ứng trong những trường hợp cụ thể

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận
GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

- **Nhiệm vụ 2:** Liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của bản thân

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tiếp tục yêu cầu HS liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của bản thân và chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi đó.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của bản thân và chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi đó.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện một số HS chia sẻ với các bạn trong lớp về những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau

- GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận
GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

- **Nhiệm vụ 3:** Chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tiếp tục yêu cầu Chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với

- Liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của bản thân

- Chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi.

những thay đổi. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân Chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số HS Chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
--	--

D. THỰC HÀNH – TRẢI NGHIỆM/ VẬN DỤNG

Hoạt động 10. Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân theo các nội dung:

- . Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân
- Thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất, ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.
- Ghi chép theo dõi quá trình thực hiện và sự thay đổi của bản thân theo thời gian thực hiện kế hoạch

- Phân tích và báo cáo kết quả thực hiện rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân với sự thay đổi trong cuộc sống.

c. Sản phẩm: HS Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ: Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập – GV yêu cầu HS Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân và hoàn thiện Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một HS báo cáo - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	10. Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân • . Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân • Thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất, ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. • Ghi chép theo dõi quá trình thực hiện và sự thay đổi của bản thân theo thời gian thực hiện kế hoạch • Phân tích và báo cáo kết quả thực hiện rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân với sự thay đổi trong cuộc sống.

E. BÁO CÁO/THẢO LUẬN/ĐÁNH GIÁ

NỘI DUNG	CÁCH THỨC TỔ CHỨC	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM
1. Báo cáo kết quả vận dụng.	– HS trình bày sản phẩm rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. – Chia sẻ cảm xúc, bài học kinh nghiệm,... theo quy mô tổ, lớp.	Sự thay đổi theo hướng tích cực của từng HS, các bài học kinh nghiệm và cảm xúc tích cực.
2. Đánh giá cuối chủ đề.	– GV hướng dẫn HS tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng trong nhóm theo các tiêu chí trong SGK và cách đánh giá xếp loại đạt/chưa đạt. – HS tự đánh giá cá nhân. – HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm. – GV tổng hợp kết quả tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng của HS và nhận xét của cha mẹ HS cùng cộng đồng địa phương để đưa ra đánh giá cuối cùng.	HS đánh giá được kết quả hoạt động của bản thân sau chủ đề.

TỔ CHỨC THEO QUY MÔ TRƯỜNG (1 tiết)
GIAO LƯU THEO CHỦ ĐỀ “SỐNG CÙNG ĐAM MÊ”
(Ví dụ minh họa)

1. Nội dung	2. Cách thức tổ chức	3. Kết quả/sản phẩm
Mục tiêu: HS được tương tác trực tiếp với những người sống với đam mê, theo đuổi đam mê và đã thành công trong cuộc sống; được truyền cảm hứng từ những người thực, việc thực. Nội dung: – Những lợi ích của theo đuổi đam mê. – Những khó khăn và thách thức khi theo đuổi đam mê. – Những cách thực hiện được đam mê của mình khi gặp khó khăn. – Những bài học kinh	GV chuẩn bị: – Thành lập Ban tổ chức gồm: Đại diện BGH nhà trường, đại diện Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, đại diện GVCN, đại diện HS khối lớp 12. – Xây dựng chương trình giao lưu, xác định danh sách khách mời tham gia giao lưu, nội dung giao lưu. – Phân công một GV và một HS khối lớp 12 làm NDCT và chuẩn bị nội dung dẫn chương trình giao lưu. – Phân công mỗi khối chuẩn bị một tiết mục văn nghệ. – Liên hệ với khách mời để đặt lịch và trao đổi nội dung giao lưu, xin các tư liệu về khách mời để viết bài truyền thông giới thiệu trên hệ thống truyền thông của nhà trường, trong giấy mời điện tử và video minh họa khi khách mời giao lưu. – Chuẩn bị trang trí sân khấu, phong, loa đài, bàn ghế ngồi giao lưu cho khách mời. – Chuẩn bị quà lưu niệm, hoa tặng khách mời (nếu có điều kiện). – Phối hợp cùng HS tiếp đón	– Lan toả, tạo động lực cho HS trong toàn trường quyết tâm theo đuổi đam mê. – HS nhận thức được sâu sắc và đầy đủ hơn ý nghĩa/sự cần thiết phải theo đuổi đam mê. HS trong toàn trường học được kinh nghiệm của bạn trong trường về việc khắc phục khó khăn để theo đuổi đam mê hiệu quả.

nghiệm rút ra trong quá trình theo đuổi đam mê. Đối tượng tham gia: Tất cả HS các khối 10, 11, 12 trong trường.	khách mời. – Thông báo cho HS khối 10, 11 và 12 tham gia. HS chuẩn bị: – Chuẩn bị tiết mục văn nghệ theo sự phân công của Ban tổ chức. – Tìm hiểu về chủ đề giao lưu và chuẩn bị ý kiến tham gia giao lưu; câu hỏi cho khách mời khi giao lưu. * Câu hỏi gợi ý: + Theo đuổi đam mê đã mang lại những lợi ích gì cho anh/chị? + Khi theo đuổi đam mê, anh/chị đã gặp những khó khăn và thách thức nào? + Làm cách nào để thực hiện được đam mê của mình khi anh/chị gặp khó khăn? + ... Tiến trình tổ chức: 1. Tiếp đón khách mời 2. Tổ chức giao lưu – NDCT lần lượt giới thiệu những khách mời tham gia giao lưu, giới thiệu đại diện nhà trường. – Khách mời chia sẻ về đam mê của bản thân và quá trình thực hiện đam mê, những khó khăn và thành công. – HS đặt các câu hỏi cho khách mời về chủ đề đam mê. – NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ. – Sau khi hết ý kiến trao đổi,	
---	--	--

	NDCT tổng kết: + Ý nghĩa của đam mê trong cuộc sống. + Quá trình theo đuổi đam mê giúp con người hoàn thiện bản thân, làm phong phú giá trị cuộc sống cá nhân và xã hội. + Sự thành công của mỗi người gắn với sự đam mê, dù quá trình theo đuổi đam mê luôn khó khăn, vất vả, nhưng giúp con người trưởng thành. – NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn và tặng quà lưu niệm cho khách mời. – Đại diện nhà trường khích lệ HS tạo dựng đam mê lành mạnh cho bản thân, theo đuổi đam mê, phát triển bản thân. – NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tham gia giao lưu và tuyên bố kết thúc buổi giao lưu. Đánh giá, rút kinh nghiệm sau triển lãm: – Phỏng vấn HS về những điều mà các em thu hoạch được sau khi giao lưu. Rút kinh nghiệm: Khẳng định những thành công và rút ra những bài học kinh nghiệm để lần sau tổ chức thành công hơn.	
--	---	--

